

Nội dung bài viết

1. [Đề thi môn Khoa học lớp 4 học kì 1 năm 2022 - 2023 được xem nhiều \(Đề số 1\)](#)
 1. [Đáp án đề thi cuối học kì 1 lớp 4 môn Khoa học năm 2022 - 2023 \(Đề số 1\)](#)
2. [Đề thi cuối kì 1 môn Khoa học lớp 4 năm 2022 - 2023 mới nhất \(Đề số 2\)](#)
 1. [Đáp án đề thi cuối kì 1 lớp 4 môn Khoa học năm 2022 - 2023 \(Đề số 2\)](#)
3. [Đề thi Khoa học lớp 4 kì 1 năm 2022 - 2023 tải nhiều \(Đề số 3\)](#)
 1. [Đáp án đề thi Khoa học lớp 4 học kì 1 năm 2022 - 2023 \(Đề số 3\)](#)

Kì thi học kì 1 sắp tới, nhu cầu tìm kiếm nguồn tài liệu ôn thi chính thống có lời giải chi tiết của các em học sinh là vô cùng lớn. Thấy hiểu đi đầu đó, chúng tôi đã dày công sưu tầm **Bộ 3 đề kiểm tra Khoa học lớp 4 cuối kì 1 (có đáp án) năm 2022 - 2023 được xem nhiều Phần 2**. Mời các em cùng quý thầy cô theo dõi bộ đề tại đây.

Đề thi môn Khoa học lớp 4 học kì 1 năm 2022 - 2023 được xem nhiều (Đề số 1)

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Những yếu tố cần để duy trì sự sống của con người là: (M1)

- A. Khí ô-xi và thức ăn.
- B. Nước uống, thức ăn và ánh sáng.
- C. Khí ô-xi, nước uống, thức ăn và ánh sáng.
- D. Khí cac-bô-nic, thức ăn, ánh sáng và nước.

Câu 2: Chất đạm có vai trò: (M1)

- A. Xây dựng và đổi mới cơ thể.
- B. Không có giá trị dinh dưỡng nhưng rất cần thiết để đảm bảo hoạt động bình thường của bộ máy tiêu hóa.
- C. Tham gia vào việc xây dựng cơ thể tạo ra các men thúc đẩy và điều khiển hoạt động sống.
- D. Giàu năng lượng và giúp cơ thể hấp thụ một số vi-ta-min (A,D,E,K).

Câu 3: Để phòng bệnh lây qua đường tiêu hóa, chúng ta cần làm gì? (M1)

- A. Giữ vệ sinh môi trường.
- B. Giữ vệ sinh cá nhân, vệ sinh ăn uống.
- C. Ăn thật nhiều rau củ quả.
- D. Uống nhiều nước, ăn nhiều thịt và cá.

Câu 4: Trong thiên nhiên nước tồn tại ở những thể nào? (M1)

- A. Rắn, lỏng, khí.
- B. Lỏng, khí.
- C. Lỏng, rắn.
- D. Rắn, khí.

Câu 5: Lớp không khí bao quanh Trái Đất được gọi là? (M2)

- A. Thạch quyển.
- B. Khí quyển.
- C. Thủy quyển.
- D. Sinh quyển.

Câu 6: Trong cơ thể người gồm có các cơ quan nào? (M2)

- A. Hô hấp, bài tiết, tiêu hóa, vận động.
- B. Tiêu hóa, tuần hoàn, bài tiết, quang hợp.
- C. Hô hấp, tiêu hóa, tuần hoàn, bài tiết.
- D. Bài tiết, hô hấp, tiêu hóa, tim.

Câu 7: Chất bột đường có vai trò: (M2) (Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống)

- A. Xây dựng và đổi mới cơ thể
- B. Cung cấp năng lượng cần thiết cho mọi hoạt động và duy trì nhiệt độ của cơ thể.
- C. Giúp cơ thể phòng chống bệnh.
- D. Tham gia vào việc xây dựng và đổi mới cơ thể, tạo ra các men thúc đẩy và điều khiển hoạt động sống.

Câu 8: Điền các từ: thức ăn, chất thừa, không khí, trao đổi chất vào chỗ chấm cho phù hợp. (M3)

Trong quá trình sống, con người lấy (1) , nước , (2)..... từ môi trường và thải ra môi trường những (3), cặn bã. Quá trình đó gọi là quá trình(4)..... .

Câu 9: Em hãy nêu tính chất của nước? (M3)

.....
.....
.....
.....

.....
.....
Câu 10: Chúng ta cần làm gì để bảo vệ nguồn nước? (M4)

.....
.....
.....
.....
.....
.....
Đáp án đề thi cuối học kì 1 lớp 4 môn Khoa học năm 2022 - 2023 (Đề số 1)

Câu 1: C (1 điểm)

Câu 2: A (1 điểm)

Câu 3: B (1 điểm)

Câu 4: A (1 điểm)

Câu 5: B (1 điểm)

Câu 6: C (1 điểm)

Câu 7: (1 điểm) Đúng mỗi dòng được 0,25đ: S-D-S-S

Câu 8: (1điểm) Đúng mỗi từ được 0,25đ:

(1) thức ăn (2) không khí (3) chất thừa (4) trao đổi chất

Câu 9: (1 điểm)

- Nước là một chất lỏng trong suốt, không màu, không mùi, không vị, không có hình dạng nhất định. (0,5 điểm)
- Nước chảy từ cao xuống thấp, lan ra khắp mọi nơi, thấm qua một số vật và hòa tan được một số chất. (0,5 điểm)

Câu 10: (1 điểm)

- Không đổ rác và vứt xác động vật xuống sông (0,5 điểm)

- Xây dựng nhà tiêu tự hoại,... (0,5 điểm)

Đề thi cuối kì 1 môn Khoa học lớp 4 năm 2022 - 2023 mới nhất (Đề số 2)

Khoanh vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng nhất và thực hiện các yêu cầu bên dưới

Câu 1 (1 điểm): Thức ăn chứa nhiều chất bột đường là:

- A. Thịt, cá, trứng, cua.
- B. Đậu cô ve, đậu nành, rau cải.
- C. Gạo, khoai, bánh mì, chuối chín.
- D. Dâu ăn, dứa, lạc, mỡ lợn.

Câu 2 (1 điểm): Không khí có thành phần chính là:

- A. Khí Ni-tơ
- B. Khí Ôxi và khí Hidrô
- C. Khí Ôxi và khí Ni-tơ
- D. Khí Các - bô- níc và khí ni-tơ

Câu 3(1 điểm): Như mọi sinh vật khác con người cần gì để duy trì sự sống ?

- A. Nước uống
- B. Không khí, thức ăn.
- C. Thức ăn
- D. Không khí, thức ăn, nước uống, ánh sáng.

Câu 4 (1 điểm): Không khí và nước có tính chất gì giống nhau:

- A. Hòa tan một số chất.
- B. Không màu, không mùi, không vị
- C. Chảy từ cao xuống thấp

D. Nén lại, giãn ra

Câu 5 (1điểm): Vì sao cần ăn phối hợp đạm động vật và đạm thực vật?

Chọn các từ thích hợp (Dễ tiêu, đạm động vật ; khó tiêu ; bổ dưỡng quý) điền vào chỗ chấm .

Cần ăn phối hợp đạm động vật và đạm thực vật vì : có nhiều chất bổ dưỡng quý nhưng thường Đạm thực vật nhưng thường thiếu một số chất

Câu 6: (1 điểm) Dưới đây là một số lời khuyên về chế độ ăn uống đối với sức khoẻ:

Điền vào ô trống chữ Đ trước ý đúng và chữ S trước ý sai.

A. Muốn tránh béo phì cần ăn uống hợp lí, đi đều độ, năng rèn luyện, vận động.
B. Nếu thiếu chất đạm, trẻ em dễ bị còi xương.
C. Trẻ em sẽ chậm phát triển thể lực và kém thông minh khi thiếu i-ốt.
D. Khi bị bất cứ bệnh gì cũng cần ăn kiêng cho chóng khỏi.

Câu 7: (1điểm) Nối thông tin cột A với thông tin cột B cho thích hợp:

A	B
Tính chất của nước	Ứng dụng
A. Không màu, không mùi vị	1. Biết được nước sạch hay không.
B. Hòa tan một số chất	2. Dùng khăn, giấy để thấm nước.
C. Thấm qua một số vật	3. Tạo ra một số dung dịch.
D. Chảy từ cao xuống thấp	4. Sản xuất đồ dùng để chứa nước.
E. Không thấm qua một số vật	5. Làm máng nước, rãnh thoát nước.

Câu 8. :(1 điểm) Nêu cách phòng bệnh suy dinh dưỡng mà em biết?

.....

Câu 2: C

Câu 3: D

Câu 4: B

Câu 5: Thứ tự đi lên: Đạm độ, ng vật; khó tiêu; dễ tiêu; bổ dưỡng quý. (mỗi từ đúng 0,25đ)

Câu 6: Thứ tự cần đi lên: A: Đ; B: S; C: Đ; D: S mỗi từ đúng 0,25đ)

Câu 7

A – 1;

B – 3;

C – 2;

D – 5;

E – 4

Câu 8: Ăn đủ lượng và đủ chất (0,5 đ)

Kiểm tra sức khỏe định kỳ, nếu thiếu hụt phải bổ sung ngay. (0,5 điểm)

Câu 9:

Để phòng tránh bị đuối nước cần chú ý: không chơi đùa gần ao hồ, sông, suối. Giếng nước phải được xây thành cao, có nắp đậy. Chum, vại, bể nước phải có nắp đậy.

- Chấp hành tốt các quy định về an toàn khi tham gia các phương tiện giao thông đường thủy. Tuyệt đối không lội qua suối khi trời mưa lũ, dông bão.

- Chỉ tập bơi khi có người lớn và phương tiện cứu hộ.

Câu 10.

- làm khô; ướp lạnh, ướp mặn, đóng hộp,....

Đề thi Khoa học lớp 4 kì 1 năm 2022 - 2023 tải nhiều (Đề số 3)

Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất cho mỗi câu hỏi sau đây:

Câu 1 (0,5 điểm): Vai trò của chất béo là:

- A. Giàu năng lượng và giúp cơ thể hấp thu các vi-ta-min: A, D, E, K
- B. Giúp cơ thể phòng chống bệnh
- C. Tham gia vào việc xây dựng cơ thể, tạo ra các men thúc đẩy và điều khiển hoạt động sống

Câu 2: (1 điểm) Trong các cơ quan sau đây, cơ quan nào giúp hấp thụ khí ô - xi và thải ra khí các - bô - níc?

- A. Tiêu hóa.
- B. Hô hấp.
- C. Bài tiết nước tiểu.

Câu 3 (1 điểm): Nước ở thể nào có hình dạng nhất định?

- A. Thể lỏng
- B. Thể rắn
- C. Thể khí

Câu 4 (1 điểm): Để phòng bệnh béo phì cần:

- A. Ăn ít.
- B. Giảm số lần ăn trong ngày.
- C. Ăn uống hợp lí, rèn luyện thói quen ăn uống đi đều độ, ăn chậm, nhai kĩ, luyện tập thể dục, thể thao...

Câu 5 (1 điểm): Thức ăn giàu chất đạm có nguồn gốc từ đâu?

- A. Động vật
- B. Thực vật

C. Động vật và thực vật

Câu 6 (0,5 điểm): Theo tháp dinh dưỡng, nhóm thức ăn chứa nhiều chất béo thuộc nhóm cần ăn như thế nào?

- A. Ăn đủ
- B. Ăn có mức độ
- C. Ăn ít

Câu 7: (1 điểm) Bệnh còi xương thường do thiếu vi ta min gì?

- A. Vi- ta - min C
- B. Vi- ta - min A
- C. Vi- ta - min D

Câu 8: (1 điểm) Chọn các từ thích hợp (mưa, ngưng tụ, đám mây, hạt nước) điền vào chỗ chấm:

Hơi nước bay lên cao, gặp lạnh thành nhữngrất nhỏ, tạo nên các Các giọt nước có trong các đám mây rơi xuống đất tạo thành

PHẦN II: TỰ LUẬN

Câu 1 (1,5 điểm): Tại sao chúng ta cần ăn phối hợp nhiều loại thức ăn và thường xuyên thay đổi món ăn?

Câu 2 (1,5 điểm): Để phòng tránh tai nạn đuối nước con cần làm gì?

Đáp án đề thi Khoa học lớp 4 học kì 1 năm 2022 - 2023 (Đề số 3)

Phần trắc nghiệm:

1. A 2. B 3. B 4. C 5. A 6. B 7. C

Câu 8: ngưng tụ, hạt nước, đám mây, mưa

Phần tự luận:

Câu 1 (1,5 điểm): Tại sao chúng ta cần ăn phối hợp nhiều loại thức ăn và thường xuyên thay đổi món ăn?

Cần ăn phối hợp nhiều loại thức ăn, cung cấp đầy đủ chất dinh dưỡng cho cơ thể để có một sức khỏe tốt vì:

- Không có một thức ăn nào có thể cung cấp đầy đủ các chất cần thiết cho hoạt động sống của cơ thể dù thức ăn đó chứa nhiều chất dinh dưỡng.
- Tất cả những chất mà cơ thể cần đều phải lấy từ nhiều nguồn thức ăn khác nhau.
- Thay đổi món ăn vừa giúp ta ăn ngon miệng, vừa cung cấp đầy đủ các chất dinh dưỡng cho cơ thể.

Câu 2: (1,5 điểm) Để phòng tránh tai nạn đuối nước, con cần phải:

- Không chơi đùa gần sông, ao, hồ, kênh, mương.
- Bơi hoặc tập bơi nơi có người lớn và phương tiện cứu hộ.
- Tuân thủ các quy định của khu vực bơi
- Không bơi khi cơ thể đang mệt mỏi, ăn quá no hoặc quá đói.
- Luôn khởi động chân tay kỹ trước khi bơi.
- Chấp hành tốt quy định về an toàn khi tham gia giao thông đường thủy.